ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA HỌC SINH THÔNG QUA DẠY HỌC CÁC NỘI DUNG SỐ VÀ PHÉP TÍNH CHO HỌC SINH LỚP 4

Huỳnh Hoa Kim Long
Trường Đại học Thủ Dầu Một_Bình Dương

***Tóm tắt**: Dạy nội dung số và tính toán nhằm phát huy tính tích cực của học sinh lớp 4 là một nội dung rất quan trọng trong chương trình tiểu học. Do đó, tôi đã đề xuất 5 biện pháp hỗ trợ giáo viên và học sinh có thêm tài liệu tham khảo phục vụ cho việc dạy và học đạt kết quả ngày càng tốt hơn.*

***Từ khóa:** đề xuất, biện pháp*

PROPOSAL OF MEASURES TO ENHANCE STUDENT ENGAGEMENT THROUGH TEACHING NUMBER CONTENT AND CALCULATIONS FOR 4TH GRADE STUDENTS

Huỳnh Hoa Kim Long
Thu Dau Mot University, Binh Duong

***Abstract:** Teaching number content and calculations to enhance the engagement of 4th-grade students is a very important aspect of the primary school curriculum. Therefore, I have proposed 5 measures to support teachers and students with additional reference materials to improve teaching and learning outcomes.*

***Keywords:** proposal, measures*

Nhận bài: 10/12/2024 Phản biện: 31/12/2024 Duyệt đăng: 05/01/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Dạy học phát huy tính tích cực của học sinh thông qua nội dung số và phép tính là mảng phương pháp rất quan trọng trong chương trình toán ở phổ thông nói chung và bậc tiểu học nói riêng nhằm giúp học sinh tự giác và hứng thú học tập để nâng cao khả năng giải toán của bản thân ngày càng tốt hơn, tạo tiền đề cho những bậc học tiếp theo. Vì tầm quan trọng của phương pháp này tôi có một số đề xuất nhằm giúp giáo viên và học sinh có góc nhìn tích cực hơn trong giảng dạy và học tập.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề

Bước 1: Tìm hiểu bài toán đóng vai trò quan trọng trong quá trình giải quyết vấn đề toán học. Trong bước này, học sinh cần thực hiện các bước sau: Đọc và hiểu bài toán một cách kỹ lưỡng để nắm rõ thông tin mà bài toán cung cấp và câu hỏi mà bài toán đặt ra. Phân tích và cắt nghĩa các thuật ngữ trong bài toán, chuyển đổi từ ngôn ngữ tự nhiên sang ngôn ngữ toán học.

Bước 2: Tìm cách giải bài toán là giai đoạn mà học sinh tiến hành các hoạt động tư duy để giải quyết vấn đề toán học. Trong bước này, học sinh thường dựa vào tóm tắt bài toán (thông qua tranh vẽ, sơ đồ) và thực hiện các thao tác tư duy như: Phân tích các thông tin có trong bài toán để hiểu rõ vấn đề. Sắp xếp, so sánh, tổng hợp các thông tin để tìm ra mối liên hệ giữa các yếu tố và điều kiện của bài toán. Trừu tượng hóa và khái quát hóa vấn đề để tìm ra các phép tính số học thích hợp để giải quyết bài toán. Suy luận ngược hoặc suy luận từ các yêu cầu của bài toán để xác định các số liệu cần tìm. Kết nối các dữ kiện, điều kiện và yêu cầu của bài toán để xác lập mối liên hệ giữa các yếu tố đã có và yếu tố cần tìm.

Bước 3: Trình bày lời giải bài toán là giai đoạn mà học sinh trình bày cách giải bài toán bằng lời hoặc viết, bao gồm một chuỗi các câu lời giải và các phép tính số học tương ứng. Trong hoạt động này, học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học. Học sinh cần diễn đạt một cách rõ ràng và logic cách giải quyết bài toán, sử dụng các thuật ngữ toán học phù hợp.

Bước 4: Kiểm tra lời giải, đánh giá cách giải, nghiên cứu sâu lời giải là giai đoạn quan trọng để đảm bảo tính chính xác và logic của quy trình giải quyết bài toán. Trong quá trình này, học sinh sẽ thực hiện các hoạt động sau: Thiết lập tương ứng các phép tính giữa các số tìm được trong quá trình giải với các số đã cho để xác minh độ chính xác của lời giải. Tạo ra các bài toán ngược với bài toán đã cho và giải bài toán ngược đó để kiểm tra tính logic và hợp lý của quy trình giải quyết bài toán. Giải bài toán bằng cách khác để so sánh và đánh giá hiệu quả của các phương pháp giải quyết khác nhau.

2.2. Dạy học tự học

Bước 1: Gợi động cơ tạo hứng thú cho học sinh là một bước quan trọng để khơi dậy niềm đam mê và sự tò mò trong quá trình học tập.

Bước 2: Tổ chức cho học sinh tự nghiên cứu là một phần quan trọng trong quá trình giáo dục, nơi mà học sinh có cơ hội khám phá và xây dựng kiến thức theo cách của riêng mình. Để thực hiện bước này, giáo viên áp dụng các phương pháp sau: Tạo điều kiện cho học sinh sử dụng vốn kiến thức và kinh nghiệm cá nhân để nghiên cứu và tìm hiểu bài học mới. Điều này thực hiện thông qua các hoạt động như thảo luận nhóm, nghiên cứu độc lập, hoặc thực hiện các dự án. Tổ chức các hoạt động học phân hóa để đảm bảo rằng mọi học sinh trong lớp đều có cơ hội tự nghiên cứu và xây dựng kiến thức cho bản thân. Các hoạt động này được thiết kế để phù hợp với trình độ và nhu cầu học tập của từng học sinh.

Bước 3: Tổ chức cho học sinh chia sẻ, thảo luận và hợp tác là một phần quan trọng trong quá trình học tập, nơi mà học sinh có cơ hội học hỏi từ nhau và phát triển kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm.

Bước 4: Tổ chức cho học sinh tự kiểm tra, tự điều chỉnh và rút ra kiến thức mới là giai đoạn cuối cùng trong quá trình học tập, nơi mà học sinh có cơ hội tự đánh giá và cải thiện sản phẩm của mình.

Bước 5: Vận dụng là giai đoạn cuối cùng trong quá trình học tập, nơi mà học sinh có cơ hội áp dụng những kiến thức và kỹ năng họ đã học vào các tình huống thực tế và mới mẻ. Đây là cơ hội để học sinh thực sự hiểu sâu hơn về bài học và cảm thấy tự tin khi áp dụng kiến thức mới trong cuộc sống hàng ngày.

2.3. Dạy học khám phá

Bước 1: Hoạt động mở đầu là giai đoạn quan trọng để chuẩn bị tinh thần cho học sinh trước khi bắt đầu bài học. Đây là cơ hội để giáo viên tạo ra một môi trường tích cực, phấn khởi và sẵn lòng học tập cho học sinh. Dưới đây là một số cách để tổ chức hoạt động mở đầu:

Ổn định tổ chức: Giáo viên cần đảm bảo rằng lớp học được tổ chức gọn gàng, sẵn sàng cho bài học. Việc sắp xếp bàn ghế, chuẩn bị tài liệu và trang thiết bị giảng dạy sẽ giúp tạo ra một không gian học tập thuận lợi. Kiểm tra bài cũ: Giáo viên tổ chức một hoạt động nhắc lại kiến thức đã học trong buổi học trước đó. Điều này giúp học sinh ôn tập và củng cố kiến thức trước khi tiếp tục học mới.

Chơi một trò chơi học tập: Trò chơi học tập là một cách thú vị để kích thích tinh thần học tập của học sinh và giúp họ sẵn lòng tham gia vào bài học. Trò chơi liên quan trực tiếp đến nội dung bài học hoặc là một hoạt động giải trí nhẹ nhàng nhưng vẫn mang lại giá trị học tập.

Bước 2: Hoạt động trải nghiệm và phân tích là giai đoạn mà giáo viên tạo điều kiện cho học sinh tiếp cận và phân tích bài toán mẫu.

Bước 3: Hoạt động khám phá và rút ra cách giải toán là giai đoạn mà giáo viên thiết kế các hoạt động để học sinh tự thực hiện các thao tác tư duy như phân tích, tổng hợp, so sánh, trừu tượng hoá và khái quát hóa từ lời giải của bài toán mẫu.

Bước 4: Hoạt động thực hành và luyện tập được thực hiện thông qua việc áp dụng thuật toán vừa xây dựng được vào làm các bài tập trong sách giáo khoa. Mục tiêu là giúp học sinh phát triển kỹ năng áp dụng kiến thức vào các bài tập cụ thể và chia sẻ cách giải của mình với các bạn. Các hoạt động trong phần này cần được thiết kế sao cho tất cả học sinh đều có cơ hội tham gia tích cực và chia sẻ ý kiến. Giáo viên cần sử dụng các phương pháp chữa bài tập phù hợp để đảm bảo tính vừa sức và đồng thời đáp ứng được nhu cầu của từng học sinh thông qua việc phân hoá hoạt động.

Bước 5: Hoạt động vận dụng kiến thức và kỹ năng vào thực tiễn, giáo viên thiết kế các trò chơi hoặc đưa ra các đề toán đòi hỏi học sinh áp dụng kiến thức và kỹ năng vào các tình huống thực tế xung quanh họ.

Để tạo động cơ, nhu cầu và hứng thú cho học sinh khám phá và phát hiện kiến thức mới, giáo viên cần quan tâm đến các điểm sau:

Thiết kế và tổ chức các hoạt động khám phá đa dạng và phong phú, phù hợp với đặc trưng của bài học và trình độ của học sinh. Học sinh chỉ tự giác học tập khi họ cảm thấy có nhu cầu và hứng thú.

Sử dụng các tình huống thực tiễn liên quan đến toán học để gợi ra động cơ và hướng dẫn học sinh hình thành các khái niệm, quy tắc và phát hiện các định lý.

Khuyến khích học sinh tham gia tích cực và sáng tạo trong quá trình khám phá kiến thức, tận dụng vốn kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng có sẵn của học sinh.

Tạo ra các cơ hội và điều kiện để học sinh tự đặt ra các câu hỏi và tìm kiếm các cách giải khác nhau cho bài toán. Điều này sẽ khơi dậy nhu cầu khám phá và sự hứng thú trong học tập.

2.4. Dạy học trải nghiệm

Trải nghiệm là một phần không thể thiếu và được tích hợp trong tất cả các môn học trong Chương trình GDPT mới. Để tận dụng sức mạnh

của trải nghiệm trong việc giảng dạy môn Toán ở cấp tiểu học, GV cần có hiểu biết chính xác và triển khai một cách đầy đủ. Trải nghiệm bản chất là tạo điều kiện và cơ hội cho mọi học sinh sử dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ và kinh nghiệm cá nhân của họ để giải quyết các vấn đề thực tế một cách linh hoạt và sáng tạo.

2.5. Dạy học theo nhóm

Trong quá trình dạy học nhóm, việc chia thành ba giai đoạn cơ bản làm việc toàn lớp, làm việc nhóm và làm việc toàn lớp lại là cực kỳ quan trọng để tạo ra một môi trường học tập tích cực và hiệu quả.

Bước 1: Làm việc toàn lớp, thường bắt đầu bằng việc giới thiệu chủ đề của bài học, đặt ra mục tiêu cụ thể và xác định nhiệm vụ cho từng nhóm. Sau đó, giáo viên sẽ phân chia học sinh thành các nhóm dựa trên mục tiêu và nhiệm vụ đã được xác định.

Bước 2: Làm việc nhóm, học sinh sẽ cùng nhau chuẩn bị chỗ làm việc, lập kế hoạch công việc, và thoả thuận về các quy tắc làm việc trong nhóm. Tại đây, họ sẽ tiến hành thảo luận và giải quyết các nhiệm vụ được giao một cách tự chủ và sáng tạo.

Bước 3: Làm việc toàn lớp, các nhóm sẽ trình bày kết quả của mình trước toàn bộ lớp. Sau đó, toàn bộ lớp sẽ cùng tham gia vào quá trình đánh giá và cung cấp phản hồi về kết quả của từng nhóm. Qua đó, mọi người đều có cơ hội học hỏi từ nhau và hoàn thiện kỹ năng làm việc nhóm cũng như kiến thức về chủ đề được thảo luận.

III. KẾT LUẬN

Qua bài viết này tôi đã đề xuất được 5 biện pháp dạy học phát huy tính tích cực của học sinh thông qua các nội dung số và phép tính cho học sinh lớp 4 nhằm giúp giáo viên và học sinh có góc nhìn khái quát hơn về mảng phương pháp này và vận dụng nó một cách hợp lý và hiệu quả phục vụ ngày càng tốt hơn trong việc dạy và học của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Hoàng Hạnh Nguyên (2019), *"Phát huy tính tích cực cho học sinh qua dạy học chủ đề phép dời hình và phép đồng dạng trong mặt phẳng - Hình học lớp 11 cơ bản",* Luận văn thạc sĩ khoa học giáo dục, Hà Nội.

Nguyễn Bá Kim (2008), *"Phương pháp dạy học môn Toán"*, NXB.Đại học Sư phạm, Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *"Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán"*, Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.